# 1, Mục đích chính của Sprint 3

* Ghép nối phần mềm – phần cứng – giữa các module trong từng phần

# 2, Lưu ý

* Thời điểm xem xét lại mức độ ưu tiên trong Product Backlog (danh sách các chức năng): buổi họp thứ 2 sau buổi hợp kick off Sprint (Product Backlog Grooming)
* **Dự kiến ngày sơ kết – sum up Sprint 3: 10/11 (sau 3 tuần kể từ 20/10)**
* Định nghĩa cho mức độ hoàn thành của Task: <chưa được Team phát triển định nghĩa>
* Nếu Task hoặc các công việc phân chia chưa phù hợp, Team phát triển chủ động thay đổi có thống nhất để đảm bảo tiến độ
* Tới cuối Sprint mà vẫn còn Story – Task – chưa hoàn thành thì chuyển về Product Backlog (có sửa độ ưu tiên)
* Buổi sơ kết Sprint là để:
  + Cải tiến Sprint
    - Các quyết định cải tiến là yếu tố quan trọng
  + Điểu chỉnh quy trình -> nâng cao hiệu quả, năng suất, CLSP
  + Cẩn trả lời:
    - Điều gì đã làm tốt
    - Điều gì có thể được cải tiến

# 3, CẬP NHẬT PRODUCT BACKLOG

|  |  |
| --- | --- |
| Mức ưu tiên | Tính năng |
| 1 | Kết nối được các node mạng phần cứng và phần mềm |
| 2 | Điều khiển động cơ bẳng PWM |
| 3 | Điều khiển được bằng giọng nói |
| 4 | Đo được nhiệt độ và hiển thị ra LED |
| 5 | Chuyển được giọng nói ra Text |

# 3, Chi tiết kế hoạch Sprint 3

* Tuấn:
  + Ghép nối code cho MCU – Atmega16
* Quân – Tĩnh:
  + Ghép nối 2 phần mềm Chat – Xử lý giọng nói
  + Sẵn sàng phương án hỗ trợ khi có thay đổi bên phần cứng
* Trung:
  + Module hóa code
  + Ghép nối động cơ vào MCU
  + Lập sơ đồ nguyên lý
* Ánh:
  + Tìm mua nguồn pin hoặc Ắc quy
* Tùng:
  + Module hóa code
  + Ghép nối module Wifi vào MCU
  + Lập sơ đồ nguyên lý
  + Tổng hợp, ghép nối phần mềm – phần cứng